

**CÔNG TY TNHH BVĐK VẠN PHƯỚC**  
**Bệnh viện Đa khoa Vạn Phước**



**Quy Trình Kỹ Thuật**  
**KHÂU VẾT RÁCH VÀNH TAI**




Mã ban hành số: 89 /QT-BVĐKVP ngày 20 tháng 05 năm 2026

Mã số: QTKT.KHTH.TAI.04.01

Lần ban hành: 01

Ngày ban hành: 20 /05/2026



	<b>Người biên soạn</b>	<b>Người kiểm tra</b>	<b>Người phê duyệt</b>
Họ và tên	Bs.Nguyễn Thị Ngọc Loan	Bs CK1. Lê Văn Long	Ths.Bs. Lê Nguyễn Quế Minh
Ký tên			
Chức danh	TP.KHTH-QLCL	Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật	Giám Đốc



**Quy Trình Kỹ Thuật**  
**KHÂU VẾT RÁCH VÀNH TAI**

**I. ĐẠI CƯƠNG:**

Khâu vết rách vành tai là một phẫu thuật để phục hồi giải phẫu, thẩm mỹ, chức năng của vành tai.

**II. CĂN CỨ PHÁP LÝ:**

- Quyết định số 916/QĐ-BYT về việc ban hành tài liệu chuyên môn “Hướng dẫn quy trình kỹ thuật về Tai - Tập 1”;
- Căn cứ Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh;

**III. CHỈ ĐỊNH:** Vết rách vành tai.

**IV. CHỐNG CHỈ ĐỊNH:** Đứt rời gân toàn bộ vành tai.

**V. THẬN TRỌNG:**

- Người bệnh có kèm đa chấn thương hoặc chấn thương toàn thân có khả năng ảnh hưởng đến tính mạng cần được ưu tiên cho cấp cứu toàn thân trước khi xử trí vết rách vành tai.
- Người bệnh có bệnh lý toàn thân chưa kiểm soát.

**VI. NGƯỜI THỰC HIỆN:**

- Người làm chính: 01 bác sĩ.
- Người phụ: 02 bác sĩ và/hoặc điều dưỡng (có bao gồm điều dưỡng dụng cụ và điều dưỡng chạy ngoài).

**VII. CHUẨN BỊ:**

1. **Thuốc:** Thuốc gây tê.

2. **Thiết bị y tế:**

- Găng tay, khẩu trang, mũ.
- Băng gạc.
- Kim chỉ khâu.
- Bộ dụng cụ phẫu thuật đầu cổ.
- Bộ dao mổ điện.
- Hệ thống máy hút.

3. **Người bệnh:**

- Bác sĩ (Thầy thuốc): giải thích cho người bệnh, người nhà về kỹ thuật trước khi thực hiện: mục đích, các bước tiến hành, biến chứng, nguy cơ có thể xảy ra, tiên lượng.
- Chuẩn bị người bệnh trước khi thực hiện kỹ thuật.

4. **Hồ sơ bệnh án**

Hồ sơ bệnh án được hoàn thiện đầy đủ đúng theo quy định của Bộ Y tế.

5. **Thời gian thực hiện kỹ thuật:** khoảng 2 - 3 giờ.

6. **Địa điểm thực hiện kỹ thuật:** Phòng thủ thuật hoặc phòng phẫu thuật.

7. **Kiểm tra hồ sơ và người bệnh:** Thực hiện bảng kiểm an toàn phẫu thuật.

**VIII. TIẾN HÀNH QTKT:**

- Phương pháp vô cảm: Gây tê tại chỗ hoặc gây mê.
- Chuẩn bị người bệnh: Người bệnh nằm ngửa, nghiêng đầu bộc lộ tai bị tổn thương.



### 3. Các bước thực hiện:

- a. **Bước 1:** Kiểm tra vết thương, loại bỏ dị vật, tổ chức dập nát, hoại tử.
  - b. **Bước 2:** Khâu phục hồi vành tai: Khâu theo các lớp giải phẫu, cần đảm bảo che kín tổ chức sụn.
  - c. **Bước 3:** Băng vết thương.
  - d. **Kết thúc quy trình:**
    - Đánh giá tình trạng người bệnh sau thực hiện kỹ thuật.
    - Hoàn thiện ghi chép hồ sơ bệnh án, lưu hồ sơ.
    - Bàn giao người bệnh cho bộ phận tiếp theo.
- ❖ Ghi chú: Trường hợp mất chất vành tai, tạo hình vành tai theo quy trình riêng.

## IX. THEO DÕI VÀ XỬ TRÍ TAI BIẾN:

### 1. Tai biến trong khi thực hiện kỹ thuật:

Chảy máu: cầm máu bằng dao điện lưỡng cực hoặc khâu buộc thắt mạch.

### 2. Tai biến sau khi thực hiện kỹ thuật:

- Tụ máu, tụ dịch vết mổ: Nếu tụ máu ít dùng alpha-chymotrypsin và theo dõi, nếu nhiều cắt vài mũi chỉ, hút hết máu đọng, băng ép.
- Viêm sụn vành tai: xử trí theo phác đồ.
- Nhiễm trùng: Vết mổ sưng tấy, viêm đỏ, chảy dịch đục. Xử trí: thay băng, cấy dịch vết thương, mở vết thương nếu cần, điều trị theo kháng sinh đồ.
- Hoại tử mép da một phần hoặc toàn bộ. Xử trí: cắt lọc, làm sạch, lập kế hoạch tạo hình tiếp theo.

### 3. Biến chứng muộn:

- Hoại tử sụn, tiêu sụn sau phẫu thuật: xử trí theo phác đồ.
- Sẹo xấu, sẹo lồi: Xử trí theo phác đồ.